TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PRÔNG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 50/2021/QĐST- DS	*Chư Prông, ngày 18 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ án số: 240/2020/TLST- DS ngày 20 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-**Nguyên đơn**: **Ngân hàng Thương mại cổ phần C** Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lê Đức T** - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Hoàng A Q**- Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Gia Lai; Địa chỉ: Số 01 Trần Hưng Đạo, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. (Theo văn bản ủy quyền thường xuyên tham gia tố tụng số 266/UQ-HĐQT- NHCT18 ngày 16/3/2020).

- **Bị đơn**: Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1974 và bà **Lê Thị A**, sinh năm 1971; Địa chỉ: Thôn Yên Me, xã Ia Me, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.*Về số tiền nợ*: Tính đến ngày 10/5/2021 bà Lê Thị A và ông Nguyễn Văn B thừa nhận còn nợ của Ngân hàng Thương mại cổ phần C, số tiền 701.899.084 đồng *(bảy trăm lẻ một triệu tám trăm chín mươi chín nghìn không trăm tám mươi bốn đồng)* Trong đó nợ gốc là 550.000.000 đồng *(năm trăm năm mươi triệu đồng)* và tiền nợ lãi tính đến ngày 10/5/2021 là 151.899.084 đồng *(một trăm năm mươi mốt triệu tám trăm chín mươi chín triệu không trăm tám mươi bốn triệu đồng),* chưa Bo gồm lãi phát sinh từ sau ngày 10/5/2021).

2.2.*Về phương thức và thời hạn thA toán*: Ngày 10/9/2021 (dương lịch) bà Lê Thị A và ông Nguyễn Văn B có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C số tiền 701.899.084 đồng *(bảy trăm lẻ một triệu tám trăm chín mươi chín nghìn không trăm tám mươi bốn đồng)* Trong đó nợ gốc là 550.000.000 đồng *(năm trăm năm mươi triệu đồng)* và tiền nợ lãi tính đến ngày 10/5/2021 là 151.899.084 đồng *(một trăm năm mươi mốt triệu tám trăm chín mươi chín triệu không trăm tám mươi bốn triệu đồng),* chưa Bo gồm lãi phát sinh từ sau ngày 10/5/2021).

Trường hợp bà Lê Thị A và ông Nguyễn Văn B vi phạm mốc thời hạn trả nợ nói trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần C có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông xử lý tài sản đang thế chấp, theo:

- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 2002/HĐTC lập ngày 01/11/2017 được Công chứng viên Văn phòng công chứng Chư Prông , tỉnh Gia Lai, địa chỉ: 138 Hùng Vương, thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai công chứng ngày 02/11/2017. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thửa đất như sau:

Giá trị quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 73; tờ bản đồ số 45 tại suối Br, xã Ia Me, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Diện tích 11.778,0m^2 đất , Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 188470 được UBND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 13/3/2009;

- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 1684/HĐTC lập ngày 16/10/2015 được Công chứng viên Văn phòng công chứng Chư Prông , tỉnh Gia Lai, địa chỉ: 138 Hùng Vương, thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai công chứng ngày 16/10/2015. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thửa đất như sau:

Giá trị quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 87; tờ bản đồ số 45 tại suối Ia Măh, xã Ia Me, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Diện tích 14.485,0m^2 đất , Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 188319 được UBND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 13/3/2009;

- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 242/2018/HĐBĐ/NHCT500 lập ngày 12/02/2018 được Công chứng viên Văn phòng công chứng Chư Prông , tỉnh Gia Lai, địa chỉ: 138 Hùng Vương, thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai công chứng ngày 12/02/2018. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thửa đất như sau:

Giá trị quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số: 36; tờ bản đồ số 56 tại Suối Ia Kleo, xã Ia Me, huyện

Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Diện tích 3.040,0m^2 đất , Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 225838 được UBND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 13/3/2009;

Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số: 62; tờ bản đồ số 20 tại thôn Yên Me, xã Ia Me, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Diện tích 1941m^2 đất , Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 581110 được UBND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 26/3/2009;

Giá trị quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 5; tờ bản đồ số 57 tại Suối Ia Kleo, xã Ia Me, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Diện tích 4.412,0m^2 đất, Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 225738 được UBND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 13/3/2009.

Để thu hồi nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải thành (10/5/2021) bà Lê Thị A và ông Nguyễn Văn B còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thA toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thA toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thA toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Ngân hàng Thương mại cổ phần C trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AP 188470, AN 581110, AP 225838, AP 225738, AP 188319 cho bà Lê Thị A và ông Nguyễn Văn B sau khi bà Lê Thị A và ông Nguyễn Văn B đã thA toán tất cả các khoản nợ trên.

2.3.*Về án phí*: Án phí dân sự sơ thẩm trường hợp hoà giải thành trước khi mở phiên tòa là [20.000.000đ + (701.899.084 – 400.000.000) x 4%)] x 50% = 16.037.982 đồng, (mười sáu triệu không trăm B mươi bảy nghìn chín trăm tám mươi hai đồng).

Bị đơn bà Lê Thị A và ông Nguyễn Văn B tự nguyện liên đới chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 16.037.982 đồng, (mười sáu triệu không trăm B mươi bảy nghìn chín trăm tám mươi hai đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần C – Chi nhánh Gia Lai số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là: 15.217.729 đồng (mười lăm triệu hai trăm mười bảy nghìn bảy trăm hai mươi chín đồng) theo biên lai thu tiền số 0010720 ngày 18 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2.4.*Về chi phí Tố tụng*: Bị đơn Lê Thị A và ông Nguyễn Văn B thA toán lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C thông qua thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần C – Chi nhánh Gia Lai, số tiền là 6.000.000đ (sáu triệu đồng) tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được Bn hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Gia Lai;
-VKSND huyện Chư Prông;
-Chi cục THADS huyện Chư Prông;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Khả Thế